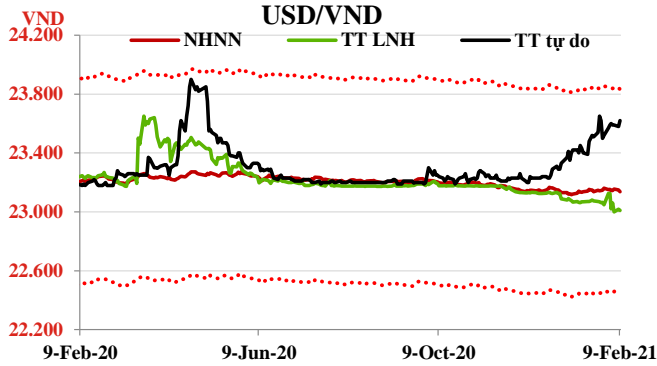


Tin trong nước ngày 09/02

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.137 VND/USD, giảm mạnh 12 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.781 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.018 VND/USD, giảm 05 đồng so với phiên 08/02. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở chiều mua vào và 40 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.570 - 23.620 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/02, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục tăng 0,02 – 0,40 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 2,60%; 1W 2,60%; 2W 2,38% và 1M 2,30%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở kỳ hạn ON trong khi tăng nhẹ 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,21%; 2W 0,28%, 1M 0,37%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm nhẹ ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng nhẹ ở kỳ hạn 10Y và 15Y, cụ thể: 3Y 0,72%; 5Y 1,04%; 7Y 1,33%; 10Y 2,23%; 15Y 2,43%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên 09/02, NHNN chào thầu 20.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Các TCTD hấp thụ được 14.629,3 tỷ đồng, trong ngày có 15.568,1 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 938.8 tỷ đồng từ thị trường trong phiên trước kỳ nghỉ lễ, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố xuống mức 35.157,9 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm 09/02, trên thị trường chứng khoán, nhiều cổ phiếu lớn bứt phá, cả 3 sàn đều tràn ngập sắc xanh. Kết thúc phiên, VN-Index tăng mạnh 31,75 điểm (+2,93%) lên 1.114,93 điểm; HNX-Index tăng 4,14 điểm (+1,88%) lên 224,90 điểm; UPCoM-Index tăng 1,16 điểm (+1,60%) đạt 73,81 điểm. Thanh khoản trên thị trường giảm mạnh so với phiên trước đó nhưng vẫn ở mức khá cao với tổng trị giá giao dịch đạt gần 14.400 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 1.440 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Liên Bộ Công thương – Tài chính, ở kỳ điều chỉnh giá xăng dầu ngày 10/02, giá các mặt hàng này được giữ ổn định.** Như vậy, từ ngày 10/2, sau khi thực hiện việc trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu, giá xăng E5RON92 không cao hơn 16.309 đồng/lít; xăng RON95-III: không cao hơn 17.270 đồng/lít; dầu diesel 0.05S: không cao hơn 13.042 đồng/lít; dầu hỏa: không cao hơn 11.908 đồng/lít; dầu mazut 180CST 3.5S: không cao hơn 12.622 đồng/kg.


Lãi suất LNH
Trái phiếu

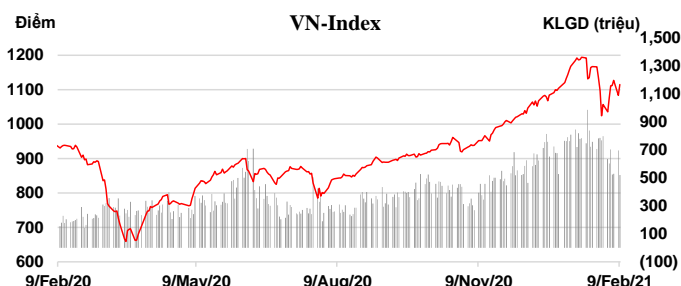
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.60	0.40	0.15	0.00	3Y	0.72	-0.01
1W	2.60	0.28	0.21	0.01	5Y	1.04	-0.003
2W	2.38	0.02	0.28	0.01	7Y	1.33	-0.001
1M	2.30	0.10	0.37	0.01	10Y	2.23	0.004
2M	2.28	0.20	0.47	0.01	15Y	2.43	0.005
3M	2.28	0.16	0.75	0.11			
6M	2.60	0.08	0.94	0.11			
9M	3.00	0.17	1.15	0.10			
1Y	3.48	0.23	1.23	0.13			

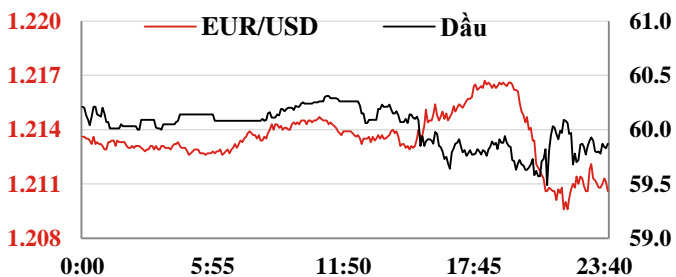
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

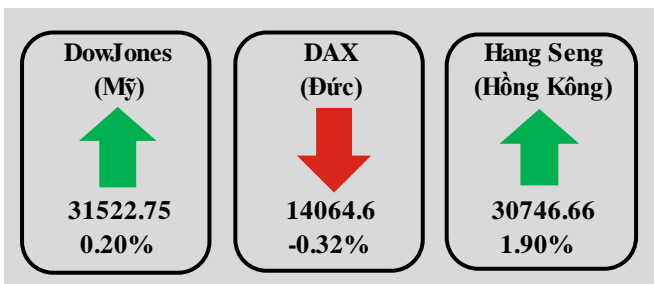
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
09-02-21	1	14	2.50	20,000	14,629.3	15,568.1	- 938.8	35,157.9
08-02-21	1	14	2.50	12,000	12,000.0	-	12,000.0	36,096.7
05-02-21	1	14	2.50	5,000	677.3	-	677.3	24,096.7

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1114.93	224.90	73.81
%/ngày	2.93%	1.88%	1.60%
%/31/12/2020	1.00%	10.7%	-0.9%
KLGD (tr.d.vi)	519.81	73.82	29.3
GTGD (tỷ đ)	12664.84	1257.09	427.68
NĐINN mua (tỷ đ)	1324.90	13.13	0.75
NĐINN bán (tỷ đ)	2748.36	30.04	0.83





	16 Feb 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.51	0.03%	0.08%	0.64%
USD/CNY	6.45	0.00%	0.31%	-1.09%
USD/EUR	0.83	0.19%	0.11%	0.90%
USD/JPY	106.04	0.65%	1.41%	2.71%
USD/KRW	1106.58	0.48%	-0.39%	2.04%
USD/SGD	1.33	0.35%	0.11%	0.48%
USD/TWD	28.02	0.08%	0.13%	-0.20%
USD/THB	29.94	0.20%	0.13%	-0.33%
USD/VND Trung tâm	23137	-0.05%	0.00%	0.03%
USD/VND LNH	23018	-0.02%	-0.02%	-0.30%
USD/VND tự do	23570	0.08%	0.00%	1.16%
Vàng	1794.31	-1.33%	-2.33%	-5.39%
Dầu	60.05	0.98%	2.90%	23.76%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0815	0.0815		
SW	0.0864	-0.0034		
1M	0.1083	0.0025	0.2500	0.2500
2M	0.1538	0.0029		
3M	0.1886	-0.0029	0.4054	0.5927
6M	0.2026	-0.0023	0.5927	0.5927
1Y	0.3026	0.0021	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 15/02/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	16/03/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	11/03/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	18/03/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	02/03/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Trong những ngày qua, kinh tế Mỹ đón một số tin quan trọng.** Đầu tiên, CPI toàn phần và CPI lõi của nước này lần lượt tăng 0,3% m/m và đi ngang (0,0% m/m) trong tháng 01/2021 sau khi tăng 0,4% và 0,1% ở tháng trước đó, khác biệt một chút so với dự báo lần lượt tăng 0,3% và 0,2%. Như vậy, CPI toàn phần và CPI lõi Mỹ tháng vừa qua cùng tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước. Tiếp theo, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 06/02 ở mức 793 nghìn đơn, giảm nhẹ từ 812 nghìn đơn của tuần trước đó và không đạt kỳ vọng xuống còn 755 nghìn đơn.
- Kinh tế nước Anh suy giảm mạnh nhất lịch sử.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết GDP của nước này tăng 1,0% q/q trong quý cuối năm 2020 sau khi hồi phục mạnh 16,0% trong quý trước đó, đồng thời vượt mức tăng 0,5% theo kỳ vọng. Tuy nhiên, GDP năm 2020 của nước này vẫn giảm 9,9%; là mức suy giảm mạnh nhất kể từ khi bắt đầu được thống kê vào năm 1940. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự suy giảm trên là do tác động tiêu cực của dịch Covid-19 cũng như đợt phong tỏa xã hội trong quý 2/2020 nhằm ngăn chặn dịch bệnh. Đà hồi phục chứng lại ở quý cuối năm cũng do đợt phong tỏa mới nhất mà nước Anh thực hiện, dự tính sẽ kéo dài ít nhất cho tới hết tháng 02/2020.
- Kinh tế Eurozone giảm tương đối mạnh trong năm 2020, EU được dự báo sẽ phục hồi như trước Covid-19 muộn hơn các nền kinh tế lớn khác.** Văn phòng Thống kê Liên minh Châu Âu Eurostat cho biết GDP khu vực Eurozone giảm nhẹ 0,6% q/q trong quý cuối năm 2020 sau khi tăng 12,6% ở quý trước đó. Như vậy, GDP khu vực này trong năm 2020 giảm 6,8%, trong đó khối EU giảm 6,4%. Đây là mức suy giảm nghiêm trọng nhất của các khu vực này kể từ năm 1995 cho tới nay. Trước khi thông tin trên được công bố, Ủy ban Liên minh Châu Âu EC cho rằng EU sẽ tiếp tục hồi phục trong quý 2/2021, viện dẫn quá trình áp dụng vaccine đang được tăng tốc và sẽ giúp các biện pháp cách ly xã hội được nới lỏng dần. EC đồng ý với quan điểm của IMF rằng nền kinh tế EU sẽ trở lại mức trước khủng hoảng vào đầu năm 2022, chậm hơn khoảng một quý so với các nền kinh tế lớn khác là Mỹ và Nhật Bản.

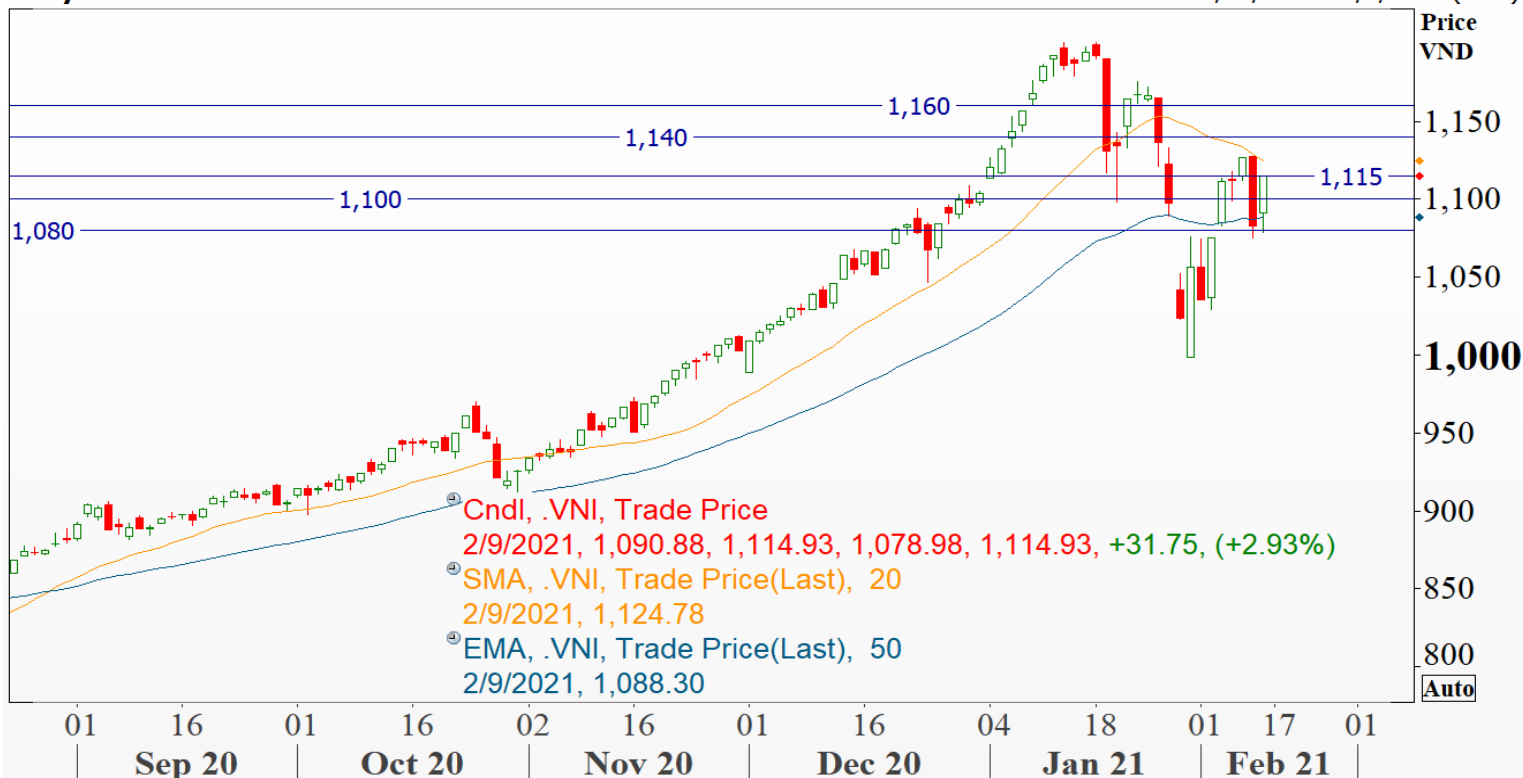
Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
16-02	17:00	*	GDP sơ bộ Eurozone qq Q4/2020	-0.6	-0.7	-0.7
16-02	17:00	*	Niêm tin kinh tế ZEW Eurozone T02	69.6	59.2	58.2
17-02	14:00	**	CPI Anh yy T01		0.6	0.6
17-02	14:00	*	CPI lõi Anh yy T01		1.3	1.4
17-02	20:30	***	Doanh số bán lẻ lõi Mỹ mm T01		0.9	-1.4
17-02	20:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ mm T01		1.1	-0.7
17-02	21:15	*	Sản lượng công nghiệp Mỹ mm T01		0.4	1.6

VN-INDEX

Daily .VNI

8/24/2020 - 3/8/2021 (HAN)



VN-Index tăng mạnh lên mức 1.114,93 điểm. Chỉ số đã lại nằm trên đường SMA trung hạn, đây sẽ là bộ đỡ cho đà hồi phục tiếp theo của thị trường trong ngắn hạn với đích đến tại 1.140-1.150 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.060 – 1.040

Ngưỡng kháng cự: 1.100 – 1.120

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnhnl@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranght5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn